

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2020/DS-ST

Ngày: 14 - 10 - 2020.

“V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lâm Văn Tùng.

2/ Bà Trần Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Diên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐXXST - DS ngày 11/9/2020, **Thông báo** (Về việc thay đổi thời gian xét xử) **số** 109/TB-TA ngày 25/9/2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Dương Thị E**, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: số 505, khóm V, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:*

1. Ông **Đỗ Văn C**, sinh năm 1981 (có mặt)

2. Anh **Đỗ Thành T (L)**, sinh năm 2000 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: số 293, khóm V, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn bà Dương Thị E trình bày:** Vào khoảng 07 giờ sáng ngày 12/11/2019 bà bán cá tại chợ Phường C, do trời nắng nên bà vươn cây dù lên để che nắng, do cây dù nặng nên lúc vươn dù lên bà có lỡ va chạm vào cây dù của vợ chồng ông Đỗ Văn C (bán kế bên) thì vợ chồng ông C nói “Vuốt dù mà trúng rách dù của tao là có chuyện lớn”, bà có chửi thề và nói “ĐM ... nếu có rách thì tao thường” lúc đó anh Đỗ Thành T (con ruột ông C) nhào lại và nói “mày chửi ai” nói xong thì T chụp lấy ly nước bằng thủy tinh và cái quần bằng nhôm ném liên tiếp vào người của bà, bà định bỏ chạy thì cha con ông C nhào lại xô bà té ngã đập đầu xuống đất và đánh đấm túi bụi vào người bà. Thấy vậy, những người buôn bán xung quanh đến can ngăn và trình báo cho Công an Phường 3 đến lập biên bản sự việc. Lúc đó cha con ông C còn hăm dọa thách thức bà “tao đánh cảnh cáo cho mày biết mặt, chớ không tao giết chết mày luôn rồi”. Do bà bị tổn thương nặng nên cán bộ Công an chạy xe mô tô chở bà vào Trạm y tế Phường 3 để điều trị, sau đó bà được chuyển ra Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm tiếp tục nằm viện 06 ngày thì mới được xuất viện, do chấn thương ở vùng đầu nên đầu của bà bị nhức hoài và bà tiếp tục ra Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm tái khám và mua thuốc về nhà uống thêm thời gian 10 ngày không lao động được. Ngày 28/11/2019 thì Công an Phường 3 cùng Tổ hòa giải khóm V đưa vụ việc trên ra hòa giải thì cha con ông C chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc cho bà số tiền 2.757.234 đồng, còn các khoản tiền ăn uống, tiền xe đi lại và tiền ngày công lao động của bà, người nuôi bệnh trong thời gian bà nằm viện thì cha con ông C không đồng ý bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay bà Dương Thị E yêu cầu buộc ông Đỗ Văn C và anh Đỗ Thành T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 9.377.234 đồng, trong đó: Tiền thang thuốc nằm viện 2.757.234 đồng, tiền ăn uống 60.000đ/ngày x 06 ngày x 02 người = 720.000 đồng, tiền xe đi và về 60.000đ/lượt x 05 lượt đi và về = 300.000 đồng, tiền ngày công lao động của bà 200.000đ/ngày x 16 ngày = 3.200.000 đồng và tiền ngày công lao động của người nuôi bệnh 200.000đ/ngày x 06 ngày = 2.400.000 đồng.

*** Bị đơn ông Đỗ Văn C trình bày:** Vào khoảng 06 đến 07 giờ ngày 12/11/2019 vợ ông có mua, bán cá tại chợ Phường 3 kế bên bà E. Lúc này, do bà E say rượu và đi đến dựng cây dù lên, vì sợ bà E làm rách dù của mình nên vợ ông có nói “Dựng cây dù lên mà trúng rách dù tôi là có chuyện”, sau đó bà E chửi vợ ông với những lời lẽ thô bỉ, tục tĩu. Sau khoảng 10 phút thì con ông là T chạy đến, nghe chửi nên T mới cầm ly nước (loại ly nước mía) bằng nhựa ném vào bà E, lúc đó ông chạy xuống và la T không được làm vậy nhưng bà E vẫn tiếp tục chửi. Thì T mới cầm cái quần ném bà E nhưng không trúng, bà E còn dùng chân đá quần đi chỗ khác. Bà E và T nhảy vào câu với nhau, thấy vậy ông mới nhảy vào can ngăn ra và vô tình làm bà E té ngã xuống nền xi măng làm bị trầy xước đầu gối. T không có đánh bà E cái nào hết. Sau khi can ra ông có la T và kêu đi giao cá. Sau khi T đi ông ở lại, thì bà E tiếp tục chửi nữa, do chịu không nổi nên ông mới điện thoại cho Công an phường 3 lại để giải

quyết.. Đến ngày 28/11/2019 Công an phường 3 có mời hòa giải nhưng không thống nhất được.

Nay đối với yêu cầu của bà E ông không đồng ý, ông chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc của bà E điều trị tại Trạm y tế phường 3 với Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm, Vì sau khi sự việc xảy ra thì bà E còn ra chợ mua bán cá bình thường nên ông không đồng ý bồi thường các khoảng ăn uống, tiền xe và ngày công lao động. Đối với tiền thuốc tổng cộng bao nhiêu thì chia đều ra hai bên vì sự việc xảy ra đều có lỗi của đôi bên.

*** Tại biên bản hòa giải ngày 03/3/2020 bị đơn anh Đỗ Thành T trình bày:**
Anh thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của cha anh là ông Đỗ Văn C và anh không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử (HĐXX) đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu đơn khởi kiện của nguyên đơn, do vụ việc xảy ra đều có lỗi của các bên, nên được xác định lỗi mỗi bên là 50%. Buộc các bị đơn bồi thường cho nguyên đơn tổng số là 2.296.312 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu các bị đơn ông Đỗ Văn C và anh Đỗ Thành T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, đồng thời các bị đơn có địa chỉ cư trú khóm V, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại Khoản 6 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố Tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn anh Đỗ Thành T, đồng thời anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, HĐXX căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Đỗ Thành T.

- Về nội dung:

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Đỗ Văn C và anh Đỗ Thành T bồi thường

thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm các khoản với tổng số tiền 9.377.234 đồng, bị đơn ông C thừa nhận có xô xát với nguyên đơn nhưng sự việc xảy ra là đều có lỗi mỗi bên vì bà E chửi ông trước nên mới dẫn đến việc ông gây ra thương tích cho bà E, đối với bị đơn anh Đỗ Thành T không thừa nhận có gây thương tích cho bà E mà chỉ có chọi ly nhựa vào người bà E và chửi bà E. Xét thấy, sau khi sự việc xảy ra thì Công an nhân dân phường 3, thị xã Ngã Năm có lập biên vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bên. Đồng thời, tại biên bản hòa giải ngày 28/11/2019 tại Nhà sinh hoạt cộng đồng khóm, phường C thì phía ông C cũng thừa nhận thương tích của bà E là do ông gây ra và đồng ý bồi thường tiền thuốc theo yêu cầu của bà E. Nên bà E khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở nên HĐXX chấp nhận theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Đối với việc bà E yêu cầu các bị đơn ông Đỗ Văn C và anh Đỗ Thành T có trách nhiệm cùng bồi thường thiệt hại cho bà, xét thấy: trong quá trình Công an nhân dân phường 3 xử lý vi phạm hành chính đã xác định việc thương tích của bà là do ông C gây ra nên ra quyết định xử phạt về hành vi đánh nhau. Còn đối với anh T thì Công an xác định là có hành vi xúc phạm nhân phẩm của bà E nên ra quyết định xử phạt về hành vi này. Đồng thời, tại biên bản lấy lời khai người làm chứng là ông Nguyễn Văn T ngày 14/11/2019 (BL 80) thì xác định người gây thương tích của bà E là ông C còn anh T không có hành vi đánh bà E. Do đó, bà E yêu cầu anh T cùng có trách nhiệm với ông C bồi thường thiệt hại cho bà là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu tiền chi phí điều trị, tiền thuê xe, xét thấy: Sau khi xảy ra sự việc ngày 12/11/2019 bà E được gia đình đưa đến Trạm y tế phường 3, thị xã Ngã Năm khám và điều trị. Sau đó, ngày 13/11/2019 thì nhập viện và điều trị tại Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm đến ngày 18/11/2019 thì xuất viện. Sau khi xuất viện bà E có đi tái khám với tổng các chi phí theo toa vé tổng cộng là 2.072.624 đồng và đây được xem là chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích của bà E. Do đó, đối với yêu cầu này của bà E là có cơ sở HĐXX chấp nhận theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 “a) chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;”. Đối với các giấy tờ, tài liệu điều trị gồm: đơn thuốc ngày 27/11/2019 (BL 14), đơn thuốc ngày 27/11/2019 (Bl 16), phiếu thu ngày 27/11/2019 (Bl 26), hóa đơn bán hàng ngày 27/11/2019 (Bl 27) đều của Bệnh viện đa khoa số 10. Tuy nhiên, đây là những toa vé điều trị các bệnh lý khác của bà E mà không có liên quan đến việc bà E bị đánh nên HĐXX không chấp nhận xem xét các hóa đơn này. Đối với yêu cầu về chi phí đi và về để điều trị tổng cộng 05 lượt và mỗi lượt là 60.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng. Xét thấy, phía bà E yêu cầu nhưng không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho việc bà đi tổng cộng 05 lượt. Tuy nhiên, việc bà E cùng với người chăm sóc bà đi xe từ phường C đến phường A, thị xã Ngã Năm và ngược lại để điều trị cho bà E là phù hợp với thực tế, đồng thời 02 lượt đi và về với số tiền tổng cộng là

120.000 đồng là phù hợp với giá đi xe ở địa phương nên HĐXX chấp nhận.

[6] Đối với chi phí tiền công lao động của người nuôi bệnh 06 ngày $200.000\text{đ}/\text{ngày} \times 06 \text{ ngày} = 2.400.000 \text{ đồng}$, tiền ăn uống $60.000\text{đ}/\text{ngày} \times 06 \text{ ngày} \times 02 \text{ người} = 720.000 \text{ đồng}$ và tiền ngày công lao động của nguyên đơn $200.000\text{đ}/\text{ngày} \times 16 \text{ ngày} = 3.200.000 \text{ đồng}$. Xét thấy, đối với tiền ăn đây không phải là chi phí hợp lý theo quy định Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên không có cơ sở cho HĐXX xem xét. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra thì bà E có đến Trạm y tế phường 3 và Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm để khám và điều trị hết 06 ngày. Việc bà E bị thương tích và nằm viện để điều trị cũng ảnh hưởng đến ngày công lao động của bà cũng như người nuôi bệnh. Do đó, bà E yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với 06 ngày công của bà và người nuôi bệnh là có cơ sở. Đối với mức ngày công lao động bà E yêu cầu 200.000 đồng cũng bằng mức lao động phổ thông một ngày ở địa phương nên HĐXX chấp nhận buộc bị đơn bồi thường thu nhập thực tế mà nguyên đơn và người nuôi bệnh của nguyên đơn bị mất là $(06 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng}) \times 2 = 2.400.000 \text{ đồng}$ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. “*b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại;*”. Đối với việc bà E yêu cầu bồi thường tiền ngày công lao động của bà $200.000\text{đ}/\text{ngày} \times 16 \text{ ngày} = 3.200.000 \text{ đồng}$. Xét thấy, thương tích của bà sau khi khám và điều trị đã trở lại bình thường. Đồng thời, bà E cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh tiền công lao động bị mất sau khi điều trị là 10 ngày. Do đó, đối với yêu cầu này là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Xét về lỗi của các bên thì thấy: Sự việc bị đơn gây thương tích cho nguyên đơn xuất phát từ việc nguyên đơn là người chủ bị đơn trước và hành vi của nguyên đơn cũng bị Công an phường 3 lập biên bản và ra quyết định xử phạt về hành vi xúc phạm danh dự và nhân phẩm của người khác khác. Do đó, trong vụ việc này nguyên đơn cũng có lỗi một phần. Tuy nhiên, xét về mức độ lỗi thì bị đơn C là người có lỗi nhiều hơn, vì khi nguyên đơn có hành vi chủi nhưng bị đơn không nhờ chính quyền địa phương can thiệp mà có hành vi đánh và xô ngã nguyên đơn dẫn đến thương tích nên bị đơn phải chịu trách nhiệm nhiều hơn. Từ đó, có cơ sở HĐXX xác định nguyên đơn lỗi 04 phần, bị đơn lỗi 06 phần. Tổng số chi phí điều trị của nguyên đơn là 4.592.624 đồng, với mức độ lỗi của mình thì bị đơn Cảnh có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn với tổng số tiền được làm tròn là 2.755.600 đồng.

[8] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ những phân tích, nhận định nêu trên xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị E được chấp nhận một phần nên bị đơn ông Đỗ Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Nguyên

đơn bà Dương Thị E không phải chịu án phí đối với phần không được chấp nhận theo qui định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 6 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các điểm d Khoản 1, Điều 12, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị E.

1. Buộc bị đơn ông Đỗ Văn C có trách nhiệm bồi thường về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn bà Dương Thị E tổng cộng các khoản chi phí là 2.755.600 đồng (*hai triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn sáu trăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị E về việc buộc bị đơn ông Đỗ Văn C có trách nhiệm bồi thường về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng cộng là 6.621.659 đồng và yêu cầu bị đơn anh Đỗ Thành T có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Đỗ Văn C chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). Nguyên đơn Dương Thị E được miễn không phải chịu án phí.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu HS-VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn